ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2793 /QĐ-UBND	*Quảng Trị, ngày 14 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 249/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 – 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 262/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội khóa XV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 27/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 979/TTr-SNNMT ngày 14/7/2026 và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 3662/SNV-TCBC&TCPCP ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) để chỉ đạo, điều phối việc thực hiện: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển. Ban Chỉ đạo tỉnh gồm các thành viên sau:

1. Trưởng ban: Ông Lê Hồng Vinh, Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Phó Trưởng ban Thường trực: Ông Lê Văn Bảo, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Phó Trưởng ban: Ông Hoàng Xuân Tân, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Ủy viên Thường trực: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Các Ủy viên:

- Giám đốc Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc Sở Y tế;
- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Đại diện lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Công an tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Sở Công Thương;
- Đại diện lãnh đạo Sở Xây dựng;
- Đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Đại diện lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Đại diện lãnh đạo Sở Ngoại vụ;
- Đại diện lãnh đạo Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Trị;
- Mời đại diện lãnh đạo Kho bạc Nhà nước Khu vực XII;
- Mời đại diện lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Khu vực 8;
- Mời đại diện lãnh đạo Ngân hàng Chính sách xã hội, Chi nhánh Quảng Trị;
- Mời đại diện lãnh đạo Thống kê tỉnh;
- Mời đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Mời đại diện lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh;
- Mời đại diện lãnh đạo Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- Mời đại diện lãnh đạo Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Mời đại diện lãnh đạo Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh;
- Mời đại diện lãnh đạo Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Ban Chỉ đạo tỉnh là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều phối và giải quyết các công việc quan trọng, liên ngành trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia quy định tại Điều 1 Quyết định này.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh

a) Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả.

b) Chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các sở, ngành, đơn vị và địa phương trong tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; xem xét, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề quan trọng, liên ngành và những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền của từng sở, ngành, đơn vị, địa phương.

c) Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách và văn bản hướng dẫn; điều phối việc lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ, nguồn lực, địa bàn và đối tượng thụ hưởng giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia và với các chương trình, dự án, chính sách khác theo quy định của pháp luật.

d) Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giai đoạn 05 năm, kế hoạch hàng năm; theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, phân bổ, sử dụng nguồn lực và giải ngân vốn; chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết và khen thưởng.

3. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo tỉnh

a) Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 2 Quyết định này và hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

b) Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh và lãnh đạo, điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo tỉnh. Các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh trực tiếp theo dõi, chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản khác có liên quan.

c) Trưởng ban và các Phó Trưởng ban sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy viên Thường trực và các Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị nơi công tác để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Cơ quan thường trực, cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh:

a) Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh đặt tại Sở Nông nghiệp và Môi trường làm cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh; tổng hợp, cập nhật

danh sách thành viên do các cơ quan, đơn vị giới thiệu, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định và theo phân cấp quản lý cán bộ.

b) Các Sở: Dân tộc và Tôn giáo, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế sử dụng đơn vị chuyên môn hoặc bộ phận hiện có làm đầu mối tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và trách nhiệm của cơ quan chủ Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc cơ quan chủ trì hợp phần của Chương trình mục tiêu quốc gia theo nhiệm vụ được giao, không làm phát sinh đầu mối quản lý nhà nước và không làm tăng biên chế; phối hợp với Cơ quan Thường trực, cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh trong tổng hợp, trao đổi thông tin và tham mưu xử lý các vấn đề chung, liên ngành có liên quan.

Điều 4. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của các sở, ngành, đơn vị, kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 20/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030, hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là tổ chức phối hợp liên ngành ở địa phương bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, không làm phát sinh đầu mối quản lý nhà nước và không làm tăng biên chế.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Y tế;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC, KGVX, TH, NNMT.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Lê Hồng Vinh